

Bản án số: 177/2020/HS-ST
Ngày 17 - 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Văn Huynh.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải - Kiểm sát Viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2020/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Thị Tường V, tên gọi khác không, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1972 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nghề nghiệp: Kinh doanh phiêu lưu, in ấn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn P (đã chết) và bà Trương Thị H, sinh năm 1940; Có chồng tên Hồ Xuân T, sinh năm 1968 (đã ly hôn theo Quyết định số 48/2009/ QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2009); có 03 con: Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/5/2020 đến ngày 15/5/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người làm chứng:

1. Chị Hồ Phối P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Đức Hồng P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp 7, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Ngô Khắc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

4. Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp 10, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, chị P có mặt, anh P, anh T, chị T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 10/5/2020 Công an xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính tiệm kinh doanh dịch vụ photocopy, in ấn của Võ Thị Tường V tại ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai phát hiện thu giữ 03 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi thông tin người khám mang tên Nguyễn Đức Hồng P, Nguyễn Thị Bích T, Ngô Khắc T và 02 tờ giấy khám sức khỏe chưa ghi thông tin người khám, nhưng có ghi nội dung nơi phát hành là Bệnh Viện Đa khoa khu vực L.

Quá trình điều tra xác định: Võ Thị Tường V làm nghề kinh doanh dịch vụ photocopy, in ấn, tại ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, có nhiều người đến hỏi mua giấy khám sức khỏe để xin việc làm nhưng V không làm được. Vào khoảng tháng 01/2020 (không nhớ ngày) có một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến cửa hàng của V để bán giấy khám sức khỏe có dấu mộc đỏ ghi tên Bệnh Viện đa khoa khu vực L; chữ ký của các bác sỹ khám chuyên khoa và chữ ký của bác sỹ Đặng Thị L – Trưởng phòng tổ chức cán bộ; đối với phần thông tin người khám sức khỏe thì để trống nội dung. Sau khi xem và thỏa thuận V đồng ý mua 20 tờ giấy khám sức khỏe với giá 15.000 đồng/tờ để bán lại kiếm lời. Khi có người cần mua giấy khám sức khỏe thì V điền thông tin người khám vào phần giấy trống, dán hình ảnh, cà thêm viên dấu màu đỏ và bán lại cho người mua với giá 85.000 đồng/ tờ. Tổng cộng V đã thu lợi bất chính số tiền 1.050.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1037/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Hình dấu tròn Bệnh Viện Đa Khoa Khu vực L Sở Y Tế Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A5) với hình dấu tròn Bệnh viện Đa Khoa Khu vực L Sở Y Tế Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ Vết trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu từ A3 đến A5) với chữ Vết trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M2) do cùng một người Vết ra.

Về vật chứng tạm giữ gồm: 03 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi thông tin người

khám và 02 tờ giấy khám sức khỏe chưa ghi thông tin người khám nhưng có ghi nội dung nơi phát hành là Bệnh Viện Đa khoa khu vực L.

Về vật chứng: Thu giữ 03 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi thông tin người khám và 02 tờ giấy khám sức khỏe chưa ghi thông tin người khám nhưng có ghi nội dung nơi phát hành là Bệnh Viện Đa khoa khu vực L được đánh số bút lục và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 195/CT -VKSLT, ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Võ Thị Tường V về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức ” theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thị Tường V như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thị Tường V phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo V mức án từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền này đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Tường V đã khai nhận: Bị cáo mua giấy khám sức khỏe để bán lại cho người mua nhằm mục đích kiếm lời, bị cáo mua 20 tờ giấy khám sức khỏe, mỗi tờ mua 15.000 đồng, bán lại 85.000 đồng/tờ, bị cáo đã bán 15 tờ, thu lợi được số tiền 1.050.000 đồng, số còn lại gồm 03 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi thông tin người khám và 02 tờ giấy khám sức khỏe chưa ghi thông tin người khám. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thị Tường V phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, do đó, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Long Thành truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi mua giấy khám sức khỏe bán lại kiếm lời là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi nhuận nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã B xác nhận là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.050.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Tường V phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

3. Xử phạt bị cáo Võ Thị Tường V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Thị Tường V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 006868 ngày 17/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thị Tường V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo Võ Thị Tường V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND H.Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS H. Long Thành;
- Cơ quanĐT CA Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên

